

UBND TỈNH HƯNG YÊN
SỞ TƯ PHÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 720 /STP-VBQPPL
V/v góp ý đối với các dự thảo:
Đề án, Tờ trình, Quyết định về
quy định lại chức năng, nhiệm vụ,
quyền hạn, cơ cấu tổ chức của
Ban QLDA công trình giao thông

Hưng Yên, ngày 07 tháng 6 năm 2024

Kính gửi: Sở Giao thông vận tải

Sở Tư pháp nhận được Công văn số 1501/GTVT-VP ngày 21/5/2024 của Sở Giao thông vận tải (*Cơ quan soạn thảo*) về việc xin ý kiến tham gia dự thảo Đề án, Tờ trình, Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về quy định lại chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý dự án công trình giao thông trực thuộc Sở Giao thông vận tải. Gửi kèm theo: dự thảo Đề án quy định lại chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý dự án công trình giao thông trực thuộc Sở Giao thông vận tải (*sau đây gọi tắt là dự thảo Đề án*), dự thảo Tờ trình dự thảo Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh bãi bỏ một phần Quyết định số 66/2021/QĐ-UBND ngày 24 tháng 9 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc Tổ chức lại Ban Quản lý dự án đường bộ nối đường cao tốc Hà Nội - Hải Phòng với đường cao tốc Cầu Giẽ - Ninh Bình thành Ban Quản lý dự án công trình giao thông trực thuộc Sở Giao thông vận tải (*sau đây gọi tắt là dự thảo Tờ trình 1*); dự thảo Tờ trình về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý dự án công trình giao thông trực thuộc Sở Giao thông vận tải (*sau đây gọi tắt là dự thảo Tờ trình 2*), dự thảo Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh bãi bỏ một phần Quyết định số 66/2021/QĐ-UBND ngày 24 tháng 9 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc Tổ chức lại Ban Quản lý dự án đường bộ nối đường cao tốc Hà Nội - Hải Phòng với đường cao tốc Cầu Giẽ - Ninh Bình thành Ban Quản lý dự án công trình giao thông trực thuộc Sở Giao thông vận tải (*sau đây gọi tắt là dự thảo Quyết định 1*), dự thảo Quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý dự án công trình giao thông trực thuộc Sở Giao thông vận tải (*sau đây gọi tắt là dự thảo Quyết định 2*).

Sau khi nghiên cứu các dự thảo nêu trên, Sở Tư pháp có một số ý kiến góp ý như sau:

I. ĐỐI VỚI DỰ THẢO ĐỀ ÁN

1. Đề nghị Cơ quan soạn thảo rà soát toàn bộ nội dung của dự thảo Đề án để không trình bày bằng các ký hiệu như: “1.1”, “1.2”, “1.3”, “1.4”, “1.2.1”, “1.2.2”, “1.2.3”, “1.3.1”, “1.3.2”, “1.3.2”, “1.3.3”, “1.4”, “1.4.1”, “1.4.2”, “2.1”, “2.2”, “3.1”, “3.2”, “3.2”, “3.3” mà trình bày theo mục (I, II, III...), khoản (1, 2, 3...), điểm (a, b, c...) cho phù hợp với quy định tại điểm đ khoản 6 Mục II và STT 6b Mục V Phần I Phụ lục I kèm theo Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính Phủ về công tác văn thư.

2. Tại các Phụ lục

a) Đề nghị Cơ quan soạn thảo sửa: “**PHỤ LỤC SỐ 01**” thành “**Phụ lục I**”, “**PHỤ LỤC SỐ 02**” thành “**Phụ lục II**” cho phù hợp với quy định tại điểm a, điểm b khoản 1 Mục III Phần I Phụ lục I kèm theo Nghị định số 30/2020/NĐ-CP.

b) Tại Thông tin chỉ dẫn kèm theo văn bản trên mỗi Phụ lục, đề nghị Cơ quan soạn thảo bỏ từ “*Gửi*” ở trước từ “*kèm theo đề án...*” cho phù hợp với quy định tại điểm c khoản 1 Mục III Phần I Phụ lục I kèm theo Nghị định số 30/2020/NĐ-CP.

c) Đề nghị Cơ quan soạn thảo thực hiện đánh số trang riêng cho từng Phụ lục cho phù hợp với quy định tại điểm đ khoản 1 Mục III Phần I Phụ lục I kèm theo Nghị định số 30/2020/NĐ-CP.

II. ĐỐI VỚI DỰ THẢO TỜ TRÌNH 1

Ngày 25/5/2024, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 59/2024/NĐ-CP ngày 25 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ, có hiệu lực thi hành từ ngày **01/6/2024**.

Tại điểm b khoản 2 Điều II Nghị định số 59/2024/NĐ-CP quy định: “*Thay thế Mẫu số 01, 02 và 03 Phụ lục V ban hành kèm theo Nghị định số 34/2016/NĐ-CP đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 154/2020/NĐ-CP bằng Mẫu số 01, 02 và 03 tại Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định này*”, theo đó thay đổi Mẫu số 03. Tờ trình dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật. Vì vậy đề nghị Cơ quan soạn thảo xây dựng lại dự thảo Tờ trình 1 theo hướng dẫn tại Mẫu số 03 ban hành kèm theo Phụ lục III Nghị định số 59/2024/NĐ-CP.

III. ĐỐI VỚI DỰ THẢO TỜ TRÌNH 2

Đề nghị Cơ quan soạn thảo rà soát toàn bộ nội dung của dự thảo Tờ trình để không trình bày bằng các ký hiệu như: “1.1”, “1.2”, “1.2.1”, “1.2.2”, “1.2.3”, “1.3”, “1.3.1”, “1.3.2”, “1.3.3”, “1.4” mà trình bày theo mục (I, II, III...), khoản (1, 2, 3...), điểm (a, b, c...) cho phù hợp với quy định tại điểm đ khoản 6 Mục II và STT 6b Mục V Phần I Phụ lục I kèm theo Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính Phủ về công tác văn thư.

IV. ĐỐI VỚI DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH 1

1. Tại Căn cứ ban hành

Đề nghị Cơ quan soạn thảo bổ sung thêm các căn cứ:

“*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020*”

“*Căn cứ Nghị định số 59/2024/NĐ-CP ngày 25 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật*

Ban hành văn bản quy phạm pháp luật đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ”.

2. Tại tên của Điều 1

Đề nghị Cơ quan soạn thảo bỏ 1 cụm từ “*Quyết định*” do thừa.

3. Tại Nơi nhận

Đề nghị Cơ quan soạn thảo sửa nơi nhận “*Bộ Giao thông vận tải*” thành “*Bộ Giao thông vận tải (Vụ pháp chế)*”, “*Bộ Xây dựng*” thành “*Bộ Xây dựng (Vụ pháp chế)*” cho phù hợp với quy định tại khoản 25 Điều 1 Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật; sửa nơi nhận: “*CSDLQG về pháp luật (Sở Tư pháp)*” thành “*Sở Tư pháp (CSDLQG về pháp luật)*”.

4. Dự thảo Quyết định 1 là văn bản quy phạm pháp luật do Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành, do vậy đề nghị Cơ quan soạn thảo căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật thực hiện công tác xây dựng, trình tự ban hành dự thảo Quyết định đảm bảo đúng quy định và lưu ý thực hiện việc đăng tải dự thảo Quyết định trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh theo quy định tại Điều 120, Điều 129 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 thì dự thảo Quyết định của UBND tỉnh “*phải được đăng tải toàn văn trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh trong thời hạn ít nhất là 30 ngày để các cơ quan, tổ chức, cá nhân góp ý kiến*”.

Sở Tư pháp chỉ tổ chức thẩm định văn bản khi hồ sơ đảm bảo theo quy định và dự thảo Quyết định của UBND tỉnh đã được đăng tải toàn văn trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh trong thời gian ít nhất là **30 ngày**.

V. ĐỐI VỚI DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH 2

Tại trích yếu nội dung văn bản, đề nghị Cơ quan soạn thảo bổ sung cụm từ “*Về việc*” vào trước cụm từ “*Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn....*” cho phù hợp với hướng dẫn tại Mẫu 1.2 Mục II Phụ lục III kèm theo Nghị định số 30/2020/NĐ-CP.

Trên đây là ý kiến tham gia của Sở Tư pháp, gửi Sở Giao thông vận tải tham khảo, tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc Sở (để b/c);
- Lưu: VT, VBQPPL^{Ch}.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Trần Thế Tiệm